



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



BẢN TIN TBT
Số 01/2024



CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: 01 Bà Triệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 0256 3822747

Fax: 0256 3822747

website: www.tdcbinhdinh.org.vn

Email: chicuctdc@skhcn.binh Dinh.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



MỤC LỤC

	<i>Lời giới thiệu</i>	3
I	Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	4
1	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng tổng kết công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024	4
2	Việt Nam và Australia: Tăng cường hợp tác về Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	8
3	Quy định mới về kiểm tra chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường của Bộ Khoa học và Công nghệ	12
4	Tăng cường công tác khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hoá	14
5	Triển khai hoá đơn điện tử trong kinh doanh xăng dầu: Phân rõ trách nhiệm các cơ quan, doanh nghiệp	17
6	Thông điệp ngày đo lường Thế giới: Đo lường hôm nay vì ngày mai bền vững	20
7	Một số nguyên tắc đối với tiêu chuẩn về thép nhằm hướng đến sản xuất xanh	23
8	Quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn	25
9	Hoạt động TCĐLCL thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số	27
10	Phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia thông qua hoạt động đo lường	31
II	Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại	34
1	Phát hiện chất hàn trong sản phẩm củ sặc trên điện thoại và cáp USB của Việt Nam có chứa hàm lượng chì cao	34
2	Sản phẩm mặt nạ lọc hạt của Việt Nam bị cấm tiếp thị tại thị trường Séc	36
3	Danh mục các thông báo nhận được từ 01/01/2024 – 31/3/2024	37
I	Chuyên mục: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành	44



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



LỜI GIỚI THIỆU

Kính gửi: Quý bạn đọc

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Định thực hiện nhiệm vụ Thông báo và Hối đáp hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Thông báo và Hối đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn tỉnh, Chi cục đã xây dựng và biên soạn bản tin TBT hàng quý nhằm đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin được đăng tải trên website: www.tdcbinhdinh.org.vn
 Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc Bản tin Quý I năm 2024!

Email: chicuctdc@skhcn.binhdinhh.gov.vn ĐT: 02563 822747



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
tổng kết công tác năm 2023 và nhiệm vụ 2024

Ngày 21/12/2023, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Những kết quả nổi bật

Phát biểu tại Hội nghị, Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TĐC Hà Minh Hiệp cho biết, trong năm 2023, Tổng cục TĐC đã có một số điểm nhấn về hoạt động liên quan đến công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, năng suất... Trong đó, về tiêu chuẩn, trong chiến lược tiêu chuẩn hóa xác định 7 vấn đề để triển khai hoạt động tiêu chuẩn, nổi bật trong đó là các tiêu chuẩn liên quan đến phát triển bền vững, tiêu chuẩn gắn với chứng nhận xanh,... Bên cạnh đó, hướng đến các tiêu chuẩn phục vụ quốc gia, chủ lực của địa phương, đồng thời, xác định được 5 tổ chức tiêu chuẩn hóa - là đối tác của Tổng cục TĐC trong trao đổi hàng hóa.



Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TĐC Hà Minh Hiệp phát biểu tại hội nghị.

Về công tác quản lý chất lượng, bên cạnh việc củng cố và hoàn thiện tư duy về quản lý chất lượng dựa trên nền tảng hạ tầng chất lượng quốc gia, đã đẩy mạnh việc áp dụng một số tiêu chuẩn và được các địa phương đón nhận như: ISO 18091 phục vụ cho quản lý chính quyền địa phương.

Công tác quản lý đo lường đã có sự thay đổi về nhận thức trong quản lý, đầu tư là sản xuất chất chuẩn trong đo lường, trước đây chỉ sản xuất trong quy mô ở phòng thí nghiệm, tuy nhiên với kinh nghiệm hiện nay tiến tới hệ thống sản xuất chất chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 17043, quyết tâm đến năm 2024 sẽ được công nhận hệ thống sản xuất chất chuẩn. Bên cạnh đó, khởi động lại chương trình đầu tư chuẩn đo lường quốc gia, đây là công việc rất khó và quan trọng cần được quan tâm.

Về công tác quản lý năng suất đã đạt nhiều kết quả, nổi bật là hoạt động đưa năng suất vào các trường đại học. Cụ thể có 15 trường đại học trên toàn quốc xây dựng chương trình đào tạo thành môn học chính ở trong trường. Bên cạnh đó, đã đào tạo trực tiếp cho 3.500 sinh viên tại 15 trường trên toàn quốc (7 trường miền Bắc, 4 trường miền Nam, 4 trường miền Trung), đồng thời đào tạo trực tuyến 10 buổi cho 6.500 sinh viên trong hệ thống đào tạo trực tuyến. Ngoài ra, đã khởi động Diễn đàn Năng suất quốc gia.

Về công tác chứng nhận, giám định, thử nghiệm, lần đầu tiên tổ chức được 3 hội nghị toàn quốc với sự tham gia đông đảo của các tổ chức đánh giá sự phù hợp, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm thực tiễn đến bài toán quản lý.

Tổng cục TĐC cũng đã đóng góp tích cực vào việc trao đổi, thảo luận với Bộ Công nghiệp và Công nghệ Tiên tiến UAE (MoIAT) của Các Tiểu vương quốc Ả-rập thống nhất (UAE) để cùng thống nhất nội dung MoU giữa Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) và MOIAT. MoU đã được ký trong khuôn khổ chuyến công tác của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và phu nhân tham gia Hội nghị lần thứ 28 các Bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (COP28) tại UAE và thăm chính thức Thổ Nhĩ Kỳ.

Có thể nói, trong năm 2023, với tinh thần hợp tác và học hỏi, Tổng cục TĐC đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động của Bộ thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, duy trì chế độ làm việc theo quy chế, phân công nhiệm vụ rõ ràng; thống nhất và từng bước đổi mới trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; tích cực, sát sao chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh; tăng cường kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về TĐC.

Bước sang năm 2024, Tổng cục TĐC quyết tâm thực hiện 12 nhiệm vụ

trọng tâm bao gồm: 1) hoàn thiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; 2), nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 3) xây dựng hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định quy định về quản lý sản phẩm và dịch vụ Halal; 4) nghiên cứu lựa chọn các sản phẩm OCOP 5 sao để đề xuất kế hoạch xây dựng TCVN; 5) hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng và áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường tại các tổ chức và doanh nghiệp; 6) đạt chứng chỉ công nhận phù hợp TCVN/ISO 17034:2017 đối với tổ chức sản xuất chất chuẩn, mẫu chuẩn; 7) triển khai hướng dẫn các địa phương áp dụng thí điểm TCVN ISO 18091; 8) hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chứng nhận Halal quốc gia; 9) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư về công tác TCĐLCL; 10) triển khai Đề án Chuyển đổi số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; 11) hoàn thành thủ tục đầu tư dự án nhà liên cơ 15 tầng tại trụ sở số 8, Hoàng Quốc Việt; 12) nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ và đời sống của công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

Thực hiện 5 định hướng lớn trong năm 2024



Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định phát biểu tại Hội nghị.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định biểu dương sự nỗ lực, thích ứng linh hoạt của tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động của Tổng cục đã vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

Thứ trưởng nhấn mạnh, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của Đảng, Nhà nước trong thời gian tới, lĩnh vực TĐC ngày càng đóng góp to lớn hơn vào sự phát triển của KH&CN nói riêng, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội cả nước nói chung, Tổng cục TĐC cần tập trung vào 05 định hướng lớn trong năm 2024, bao gồm:

Một là, đánh giá, rà soát và hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý về chất lượng sản phẩm hàng hóa, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, sửa đổi Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Xây dựng hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định quy định về quản lý sản phẩm và dịch vụ Halal và các văn bản có liên quan phù hợp với các cam kết tại Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), các Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới, tận dụng các cơ hội của Cuộc cách mạng 4.0, quá trình chuyển đổi số, thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ sản phẩm, hàng hóa Việt Nam có chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia và vượt qua các hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo định hướng mới (trong đó đặc biệt chú ý đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ ứng dụng, phát triển các công nghệ cao, sản phẩm quốc gia OCOP 5 sao để đề xuất kế hoạch xây dựng TCVN; phục vụ phát triển năng lực quốc gia, tiêu chuẩn về môi trường, năng lực tái tạo...) theo hướng đồng bộ, có trình độ ngang bằng, hài hoà với các tiêu chuẩn quốc tế và khu vực đảm bảo phục vụ quản lý, trang bị kịp thời cho doanh nghiệp, phục vụ sản xuất, kinh doanh, thương mại, bảo vệ lợi ích quốc gia và quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng và đặc biệt là tập trung xây dựng Đề án chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia.

Ba là, bám sát để hoàn thiện, xây dựng kế hoạch triển khai một số đề án: Chỉ thị của Ban Bí thư về công tác TĐC; đề án chuyển đổi số ngành TĐC đến năm 2030.

Bốn là, tập trung, ưu tiên nguồn lực nhà nước, nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia. Đặc biệt cần chú trọng tổ chức xây dựng hệ thống các phòng kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa đủ năng lực để phục vụ nhu cầu phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa nhập khẩu, thúc đẩy việc thừa nhận lẫn nhau và đảm bảo đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước. Tăng cường hợp tác quốc tế về TĐC để tận dụng cơ hội hội nhập quốc tế thông qua sự tham gia, hợp tác với các tổ chức TĐC quốc tế, khu vực và nước ngoài.

Năm là, tập trung triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tất cả các Chương trình, Đề án đều phải lấy doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy mạnh mẽ năng suất, chất lượng, nguồn gốc sản phẩm hàng hóa Việt Nam, đảm bảo tính cạnh tranh dựa trên nền tảng áp dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

“Với định hướng phát triển đúng đắn và quyết tâm cao, hoạt động TĐC sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt nhiều thành tựu to lớn đóng góp có hiệu quả vào sự nghiệp đổi mới nhằm đưa đất nước ta vươn lên vị thế xứng đáng trên trường quốc tế” Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định nhấn mạnh.

Nguồn: Tạp chí Khoa học và Công nghệ



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Việt Nam và Australia: Tăng cường hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Ngày 07/03/2024, trong chuyến thăm chính thức Australia của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính theo lời mời của Thủ tướng Australia Anthony Albanese, hai bên đã ra Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam xin giới thiệu những nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong Tuyên bố chung này.

Xây dựng tri thức và kết nối nhân dân

Hai bên công nhận vai trò then chốt của giao lưu nhân dân trong thúc đẩy quan hệ song phương và ghi nhận việc tăng cường gắn kết giữa cộng đồng và các tổ chức hữu nghị của nhân dân hai nước.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Australia Anthony Albanese thông báo nâng cấp quan hệ Việt Nam - Australia lên mức cao nhất - quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện (ảnh: VGP/Nhật Bắc).

Hai bên công nhận đóng góp quan trọng của quan hệ đối tác tri thức và đổi mới sáng tạo đối với quan hệ hai nước và việc cải thiện đời sống người dân hai nước, cam kết tăng cường sự tham gia và vai trò lãnh đạo của các nhóm yếu thế, phụ nữ và trẻ em gái trong tất cả các lĩnh vực hợp tác.

Hai bên cam kết hợp tác để hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam và tìm kiếm các cơ hội tăng cường hợp tác giáo dục và đào tạo thông qua đối thoại, cơ chế hợp tác, liên kết thể chế. Hai bên sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác và đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam để hỗ trợ các trường đại học Australia mở phân hiệu tại Việt Nam.

Hai bên cam kết hợp tác để hỗ trợ hình thành kỹ năng, bao gồm thông qua việc hỗ trợ Việt Nam phát triển các khuôn khổ và chính sách quốc gia nhằm khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và xây dựng hệ thống giáo dục và dạy nghề hiệu quả. Hai bên cũng khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức giáo dục dạy nghề của Australia và Việt Nam và với khu vực tư nhân Việt Nam.

Hai bên hoan nghênh và tìm kiếm các cơ hội nhằm tăng cường đi lại và du lịch giữa hai nước. Hai bên cam kết thúc đẩy thể hệ trẻ hai nước đi du lịch và làm việc tại Việt Nam và Australia qua việc triển khai các Chương trình thị thực lao động kết hợp kỳ nghỉ tương ứng. Hai bên cũng cam kết tăng cường trao đổi sinh viên giữa hai quốc gia.

Hai bên công nhận những đóng góp quan trọng và vai trò của cộng đồng người Australia gốc Việt trong việc thúc đẩy giao lưu nhân dân và hợp tác kinh tế mạnh mẽ, tạo nền tảng cho mối quan hệ song phương. Hai bên sẽ tiếp tục tạo điều kiện để cộng đồng người Việt tại Australia và cộng đồng người Australia tại Việt Nam có những đóng góp quan trọng cho mối quan hệ song phương gần gũi giữa hai nước.

Hai bên tái khẳng định cam kết thúc đẩy và bảo vệ quyền con người phù hợp với luật pháp quốc tế, cũng như thúc đẩy và đóng góp vào công việc chung của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc và các cơ chế liên quan. Hai bên sẽ tiếp tục duy trì đối thoại chân thành, thẳng thắn và xây dựng, bao gồm thông qua cơ chế Đối thoại nhân quyền thường niên. Hai bên sẽ tiếp tục hợp tác hướng tới xây dựng các xã hội bao trùm, tạo cơ hội bình đẳng cũng như tôn trọng quyền con người của tất cả mọi người, không phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào.

Hai bên thừa nhận tầm quan trọng của hợp tác văn hóa trong việc làm sâu sắc hơn giao lưu nhân dân giữa Australia và Việt Nam, và sẽ tìm kiếm những cơ hội để tăng cường trao đổi và hợp tác văn hóa thông qua các loại hình nghệ thuật và các viện bảo tồn văn hóa.

Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong cải cách dịch vụ dân sự thông qua công tác quản trị và cải cách quy định hiệu quả. Trên tinh thần đó, hai bên tái khẳng định cam kết phát triển Trung tâm Việt Nam-Australia thành một nền tảng để xây dựng năng lực trong ngành dịch vụ công của Việt Nam và các nước láng giềng.

Tăng cường hợp tác về khí hậu, môi trường và năng lượng

Hai bên nhận thấy những tác động đáng kể mà cuộc khủng hoảng khí hậu đang gây ra trong khu vực và ghi nhận tầm quan trọng của việc triển khai các hành động cấp thiết và đầy tham vọng để đạt được các mục tiêu của Thỏa thuận Paris, đồng thời vẫn đảm bảo sự thịnh vượng kinh tế khi hai bên tiến hành chuyển đổi nền kinh tế với mục tiêu đạt mức phát ròng bằng 0 vào năm 2050. Hai bên nhận thấy những thách thức chung cả Australia và Việt Nam đang phải đối mặt để ứng phó với biến đổi khí hậu. Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc thông qua cách tiếp cận đầy tham vọng, hợp tác và chủ động để ứng phó với các thách thức trước mắt. Hai bên cam kết nắm bắt các cơ hội trong quá trình chuyển đổi năng lượng sạch ở mỗi nước để củng cố nền kinh tế và đóng góp vào mục tiêu giảm thiểu khí thải carbon toàn cầu. Hai bên sẽ hợp tác để hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng công bằng ở Việt Nam nhằm cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế với mục tiêu đưa phát ròng bằng 0 thông qua việc kích thích tăng mức tài chính và đầu tư của khu vực tư nhân vào nỗ lực giảm nhẹ và thích ứng của Việt Nam, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường quản trị.

Trong quá trình hỗ trợ nỗ lực của Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, hai bên cam kết sử dụng một loạt các nguồn lực của Australia, bao gồm vốn ODA, tài chính thương mại và xuất khẩu, tài chính khí hậu và chia sẻ chuyên môn giữa hai bên. Hai bên tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác về ứng phó biến đổi khí hậu, thị trường carbon và phát triển kinh tế xanh.

Hai bên tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng khả năng chống chịu của môi trường, nông nghiệp thích ứng với khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, khoa học biển cho phát triển bền vững, giảm ô nhiễm nhựa, an ninh lương thực và nguồn nước, đặc biệt là ở khu vực Mekong, bao gồm thông qua cơ chế Đối tác Mekong - Australia.

Để thúc đẩy an ninh năng lượng chung trong quá trình chuyển đổi, hai bên sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác trong lĩnh vực năng lượng và tài nguyên, bao gồm thông qua đẩy mạnh thương mại và đầu tư. Hai bên cũng tiếp tục phát triển chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo mới nổi, bền vững, đa dạng thông qua tích hợp giải pháp công nghệ giúp cả hai nước đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng 0.

Hai bên tái khẳng định cam kết đối với cơ chế Đối thoại cấp bộ trưởng về năng lượng và khoáng sản và sẽ tìm kiếm cơ hội tăng cường hợp tác về hàng hóa, sản phẩm, công nghệ và dịch vụ liên quan đến hệ thống và phương tiện vận chuyển năng lượng, sản xuất điện, khai thác mỏ, chế biến, khoáng sản và các nhiên liệu hóa thạch bao gồm than, dầu và khí đốt.

Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn hợp tác chiến lược trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ (bao gồm các công nghệ mới và công nghệ thiết yếu mới

nổi), mạng và đổi mới sáng tạo. Hai bên sẽ tăng cường hợp tác xây dựng năng lực trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hướng tới sự phát triển bền vững và bao trùm của hệ thống nghiên cứu và đổi mới sáng tạo quốc gia của Việt Nam, bao gồm hỗ trợ phụ nữ trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

Hai bên sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp, trường đại học, các tổ chức nghiên cứu của Australia và Việt Nam thông qua các sáng kiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu, trao đổi kiến thức và đào tạo các nhà khoa học trẻ tài năng; thúc đẩy chuyển giao và áp dụng công nghệ an toàn và có trách nhiệm tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs); cải thiện hệ sinh thái đổi mới quốc gia và xây dựng năng lực cho sự phát triển bền vững và toàn diện của hệ thống nghiên cứu và đổi mới quốc gia của Việt Nam.

Hai bên sẽ làm sâu sắc hợp tác trong lĩnh vực chuyển đổi số và hội nhập kỹ thuật số, trong đó có việc thông qua Bản ghi nhớ về kinh tế số, xác định các lĩnh vực ưu tiên cho hợp tác thương mại điện tử và bao gồm một kế hoạch triển khai. Hai bên tái khẳng định cam kết chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ Việt Nam và Australia nhằm tăng cường chuyển đổi chính phủ số và đạt được các mục tiêu của chính phủ số.

Nguồn: Tạp chí Khoa học và Công nghệ



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Quy định mới về kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường của Bộ KH&CN

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.



Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, thay thế Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường và Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Theo đó, Thông tư này quy định về nội dung, trình tự và tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường. Với đối tượng áp dụng là cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Đối tượng kiểm tra là hàng hóa lưu thông trên thị trường Việt Nam; Hàng hóa trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh không thuộc đối tượng kiểm tra quy định tại Thông tư này.

Về nội dung, thông tư quy định cụ thể nội dung kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa. Trong đó, kiểm tra thông tin hàng hóa gồm: Kiểm tra nhãn hàng hóa và tài liệu kèm theo mà quy định buộc phải có; kiểm tra tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy theo quy định; kiểm tra mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo quy định.

Bên cạnh đó, kiểm tra chất lượng hàng hóa, kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa so với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, nhãn hàng hóa và tài liệu kèm theo; kiểm tra các nội dung khác liên quan đến chất lượng hàng hoá.

Đặc biệt, trong quá trình kiểm tra, trường hợp hàng hóa có dấu hiệu không bảo đảm chất lượng thì Trường đoàn kiểm tra quyết định lấy mẫu theo quy định. Còn đối với hàng hóa kinh doanh trong hoạt động thương mại điện tử, ngoài kiểm tra theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này, Đoàn kiểm tra tiến hành so sánh tính thống nhất của các thông tin trên các trang thông tin điện tử với thực tế của hàng hóa được kiểm tra.

Về phía người bán hàng cần có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 16 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Trường hợp người bán hàng có thực hiện hoạt động thương mại điện tử thì phải tuân thủ các quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Người bán hàng có trách nhiệm thực hiện lưu mẫu, xử lý mẫu theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này.

Bên cạnh đó các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này; Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét và quyết định.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ 3/3/2024.

Nguồn VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Tăng cường công tác khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Thời gian qua, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT) – Tổng cục TCĐLCL đã tăng cường công tác khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số mặt hàng thuộc trách nhiệm quản lý của các Bộ, ngành khác nhằm phát hiện, ngăn chặn hàng kém chất lượng, nghi ngờ không đạt chất lượng hoặc có nội dung ghi nhãn không phù hợp.

Tình trạng sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng trên địa bàn các tỉnh, thành phố đang diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng trong lĩnh vực đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá nhất là vào các dịp lễ, Tết. Việc đấu tranh ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính, hạn chế hiện tượng gây mất an toàn trong quá trình sử dụng, gây thiệt hại cho xã hội là nhiệm vụ cấp thiết góp phần ổn định thị trường, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

Thời gian qua, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT) – Tổng cục TCĐLCL đã tăng cường công tác khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số mặt hàng thuộc trách nhiệm quản lý của các Bộ, ngành khác như hàng đóng gói sẵn, khăn giấy ướt, đồ dùng học tập... nhằm phát hiện, ngăn chặn hàng kém chất lượng, nghi ngờ không đạt chất lượng hoặc có nội dung ghi nhãn không phù hợp.



Lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra chất lượng xăng dầu.

Năm 2023, Trung tâm đã tiến hành 85 đợt khảo sát, đánh giá 560 cơ sở; 1700 mẫu xăng dầu, mũ bảo hiểm, đồ chơi trẻ em, điện, điện tử, vàng trang sức mỹ nghệ, dầu nhớt động cơ đốt trong, LPG, dây điện, đèn LED, thép cốt bê tông, sắt thép, đồ dùng học sinh, sắt thép, thiết bị học tập, 86 phương tiện đo còn hạn kiểm định. Tổng số mẫu mua TN: 145 mẫu (xăng, dầu DO, ĐCTE, dầu nhớt động cơ, đồ chơi trẻ em, điện, điện tử...).

Kết quả, 1.650 mẫu đạt chất lượng, 50/1.700 không đạt về nhãn và chất lượng. Những mẫu có nội dung không phù hợp về ghi nhãn, không chứng nhận hợp quy, gắn dấu hợp quy trên sản phẩm chủ yếu được bán ở những cửa hàng nhỏ lẻ, kèm mặt hàng khác tại cơ sở không đăng ký kinh doanh.

Trung tâm cũng tiến hành đánh giá 700 hồ sơ xăng, tổng khối lượng 4.183.930,000 tấn; 388 hồ sơ LPG, tổng khối lượng 890.991,314 tấn; khối lượng 14.476.555,172 lít. Việc đánh giá kết quả khảo sát chất lượng xăng dầu LPG nhập khẩu đối với dầu nhớt động cơ được thực hiện tại các cơ sở đầu mối nhập khẩu xăng, LPG, dầu nhớt động cơ đốt trong có kết quả đánh giá phù hợp đạt QCVN.

Quá trình đánh giá, khảo sát phát hiện 04 mẫu xăng dầu nghi ngờ không đạt chất lượng; 15 mẫu mũ bảo hiểm có nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định, 04 mẫu mũ bảo hiểm không đạt chất lượng; 52 mẫu đồ chơi trẻ em có nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định, 15 mẫu đồ chơi trẻ em nghi ngờ không đạt chất lượng; 25 mẫu điện, điện tử có nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định, 02 mẫu điện, điện tử nghi ngờ không đạt chất lượng; 52 mẫu vàng trang sức mỹ nghệ có nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định.

Với những mẫu sản phẩm, hàng hoá nghi ngờ không đạt chất lượng, nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định, Trung tâm đã kịp thời thông báo cho cơ quan Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá để tiến hành kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Hoạt động khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cảnh báo cho người tiêu dùng và cơ quan hữu quan tại địa phương là một trong những hoạt động đánh giá chứng nhận, nhằm hỗ trợ tăng cường công tác quản lý nhà nước của ngành khoa học và công nghệ đối với sản phẩm, hàng hóa. Thông qua công tác khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm hàng hóa, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp đã thông tin tới cơ quan quản lý nhà nước các tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh để cảnh báo sản phẩm, hàng hoá có dấu hiệu nghi ngờ không đạt chất lượng hoặc nội dung ghi nhãn không phù hợp; đồng thời kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiến hành kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm về chất lượng hàng hóa, ảnh hưởng đến sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng.

Theo đánh giá của các chuyên gia, do nước ta có đường biên giới đất liền tiếp giáp với nhiều quốc gia nên tình trạng buôn lậu diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng. Một số cơ sở chạy theo lợi nhuận, lợi dụng chính sách hậu kiểm để nhập khẩu hàng kém chất lượng (dầu nhớt động cơ, mũ bảo hiểm,...) vào trong nước kinh doanh, đặc biệt là tình trạng pha chế, buôn bán xăng dầu lậu, kém chất lượng.

Do vậy, năm 2024, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp sẽ tiếp tục tăng cường công tác khảo sát tại các cơ sở kinh doanh sắt thép, thiết bị điện, điện tử, mũ bảo hiểm, xăng dầu... trên địa bàn các tỉnh, thành phố có tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không có nguồn gốc xuất xứ diễn biến phức tạp. Đây là nhóm sản phẩm thiết yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng nên sẽ được chú trọng quản lý. Kết quả khảo sát sẽ căn cứ để đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên thị trường, góp phần đảm bảo an toàn cho người dùng.

Theo VietQ



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Triển khai hoá đơn điện tử trong kinh doanh xăng dầu: Phân rõ trách nhiệm các cơ quan, doanh nghiệp

Bộ KH&CN đã có công văn hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện một số nội dung sau công điện của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy hóa đơn điện tử trong kinh doanh xăng dầu.

Ngày 18/11/2023, Thủ tướng Chính phủ có Công điện số 1123/CĐ-TTg về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Tới ngày 1/12/2023, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có Công điện số 1284/CĐ-TTg về tăng cường công tác quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh, bán lẻ xăng dầu.

Để góp phần triển khai tốt hai công điện này, ngày 8/1/2024, Bộ KH&CN đã có công văn số 54/BKHCN-TĐC về việc phối hợp triển khai thực hiện Công điện số 1123/CĐ-TTg ngày 18/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn hướng dẫn các Sở KH&CN/ Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở sản xuất/ nhập khẩu cột đo xăng dầu và tổ chức kiểm định cột đo xăng dầu thực hiện một số nội dung nhằm chủ động phối hợp triển khai công điện của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với Sở KH&CN/Chi cục TCDLCL các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Theo nội dung hướng dẫn được nêu trong công văn, Sở KH&CN/ Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động phối hợp với cơ quan thuế tại địa phương hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tích cực triển khai các giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả, thuận lợi trong việc lập hóa đơn điện tử tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu cho các khách hàng theo từng lần bán hàng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đồng thời bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đo lường.

Hướng dẫn thương nhân kinh doanh xăng dầu về các nội dung sau: Điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu (Thông tư 15)

quy định “*Các bộ phận, chi tiết, chức năng của cột đo xăng dầu phải phù hợp với mẫu đã phê duyệt*”. Các quyết định phê duyệt mẫu và hình ảnh mẫu cột đo xăng dầu đã được phê duyệt đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (địa chỉ <http://tcvn.gov.vn>, chuyên mục: Đo lường).



Ảnh minh họa.

Đối với trường hợp kết nối thêm thiết bị, phương tiện với cột đo xăng dầu để thu nhận, ghi, in kết quả đo: Điểm d khoản 1 Điều 6 Thông tư 15 quy định: “*Không được phép sử dụng các phương tiện, thiết bị (ví dụ như bộ điều khiển từ xa, điện thoại di động, máy tính...) có thể tác động làm thay đổi các đặc tính kỹ thuật đo lường chính của cột đo xăng dầu*”;

Điều 1 Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ KHCN sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 Thông tư 15 quy định thiết bị ghi, in kết quả đo phải bảo đảm yêu cầu về đo lường sau đây: “*Không có cơ cấu, chức năng tác động làm thay đổi kết quả đo, đặc tính kỹ thuật đo lường của cột đo xăng dầu*”;

Điểm e khoản 6 Điều 6 Thông tư 15 quy định trách nhiệm thương nhân bán lẻ xăng dầu phải thực hiện quy định về đo lường như sau: “*Trường hợp quá trình sửa chữa có sự cải tiến, cải tạo làm thay đổi chương trình điều khiển hoặc đặc tính kỹ thuật đo lường chính của cột đo xăng dầu so với mẫu đã được phê duyệt thì phải thực hiện việc phê duyệt mẫu mới theo quy định*”.

Việc phê duyệt mẫu cột đo xăng dầu được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 (Thông tư 23).

Đối với cơ sở sản xuất/ nhập khẩu cột đo xăng dầu

Bộ KH&CN yêu cầu thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của cơ sở sản xuất/

nhập khẩu phương tiện đo quy định tại Điều 26 Thông tư 15. Trường hợp cải tạo, cải tiến làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường của cột đo xăng dầu đã được phê duyệt mẫu, cơ sở sản xuất/ nhập khẩu cột đo xăng dầu phải thực hiện việc phê duyệt mẫu cột đo xăng dầu này theo quy định tại Thông tư 23 và kiểm định lại theo quy định;

Chủ động thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống sự tác động làm thay đổi các đặc tính kỹ thuật đo lường chính hoặc chương trình điều khiển của phương tiện đo so với mẫu đã phê duyệt trong quá trình sử dụng.

Đối với các tổ chức kiểm định cột đo xăng dầu

Bộ KH&CN yêu cầu thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của tổ chức kiểm định quy định tại Điều 25 Thông tư số 15. Qua hoạt động kiểm định, tăng cường phát hiện hiện tượng gian lận về đo lường thông qua sử dụng cột đo xăng dầu, đề xuất các biện pháp kỹ thuật, quản lý chống gian lận gửi cơ quan có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định.

Nguồn VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Thông điệp Ngày Đo lường Thế giới: Đo lường hôm nay vì ngày mai bền vững

Đo lường học, ngành học đo lường và các ứng dụng của nó, luôn đi đầu trong các tiến bộ khoa học và công nghệ. Tác động của đo lường có thể nhìn thấy được trong mọi khía cạnh của xã hội và hiện diện khắp nơi trong cuộc sống của chúng ta.

Năm nay, chủ đề của Ngày Đo lường Thế giới là **tính bền vững**. Các phép đo chính xác là cơ sở của nghiên cứu môi trường và hoạch định chính sách vì giúp chúng ta hiểu và giải quyết những thách thức môi trường phức tạp như biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và cạn kiệt tài nguyên. Chủ đề về tính bền vững khuyến khích chúng ta khám phá cách đo lường góp phần cải thiện cuộc sống hằng ngày. Ví dụ, các phép đo chính xác và đáng tin cậy cho phép giám sát tốt hơn các thông số môi trường, đánh giá tốt hơn tác động của các hoạt động của con người và phát triển các chiến lược thúc đẩy cân bằng sinh thái. Đo lường cho phép đưa ra quyết định chính xác, dù thông qua kiểm kê carbon (carbon accounting), đo lường phát thải hay giám sát môi trường sống tự nhiên.



Tiến sĩ Martin
Milton
Giám đốc BIPM



Ông Anthony
Donnellan
Giám đốc BIML

Thông điệp từ Giám Thông điệp từ Giám đốc Văn phòng Cân đo quốc tế (BIPM) và Văn phòng Đo lường pháp định quốc tế (BIML). lường pháp định quốc tế (BIML).

Đo lường đóng vai trò quan trọng trong kiểm kê carbon, việc thực hiện trong đó bao gồm nhiều hoạt động gồm: đo lường, tính toán, giám sát, báo cáo và kiểm toán chính xác các chất ô nhiễm. Kế hoạch kiểm kê carbon và các biện pháp quản lý khác để bảo vệ môi trường đòi hỏi phải có dữ liệu đáng tin cậy, dựa trên các phép đo chính xác về các chất ô nhiễm có khả năng hiện diện trong môi trường ở mức một phần tỷ.

Đo lường cũng có tầm quan trọng then chốt vì nó hỗ trợ các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG) và những nỗ lực của Liên Hợp Quốc trong việc đạt được sự phát triển toàn cầu bền vững: Công bằng và minh bạch thương mại dựa trên đo lường pháp định nhằm phát triển kinh tế xã hội và hỗ trợ giảm nghèo; Kết quả xét nghiệm đáng tin cậy và truy xuất được phục vụ đặc lực việc cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần; Các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu hiệu quả phải dựa trên các công nghệ đo lường để định lượng khí thải và các biến số khí hậu chính cũng như giám sát hiệu quả của các chiến lược giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu; Các phép đo là cần thiết để phát triển và kiểm soát công nghệ đảm bảo sự tiếp cận năng lượng sạch và giá cả phải chăng; Phát triển công nghiệp và đổi mới cơ sở hạ tầng phụ thuộc vào các phép đo chính xác cho nhiều thông số.

Chủ đề của Ngày Đo lường Thế giới năm 2024 nhấn mạnh vai trò then chốt của đo lường trong tất cả những trường hợp này và nhắc nhở chúng ta về trách nhiệm tập thể trong việc bảo vệ hành tinh của chúng ta.

Năm nay cũng đánh dấu một chương mới trong việc thúc đẩy Ngày Đo lường Thế giới sau Nghị quyết được thông qua tại Phiên họp thứ 42 của Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO) vào tháng 11 năm 2023 nhằm công nhận chính thức của UNESCO cho lễ kỷ niệm ngày Đo lường thế giới vào ngày 20 tháng 5 hằng năm. Điều này sẽ mang đến những cơ hội mới để thúc đẩy đo lường và phù hợp với sứ mệnh của UNESCO là xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn thông qua khoa học và giáo dục.

Đường link website: ngày Đo lường thế giới: <https://www.worldmetrologyday.org/>

Đường link đăng tin UNESCO công nhận ngày Đo lường thế giới: <https://shorturl.at/muAD6>

Nguồn Vụ Đo lường



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Một số nguyên tắc đối với tiêu chuẩn về thép nhằm hướng đến sản xuất xanh

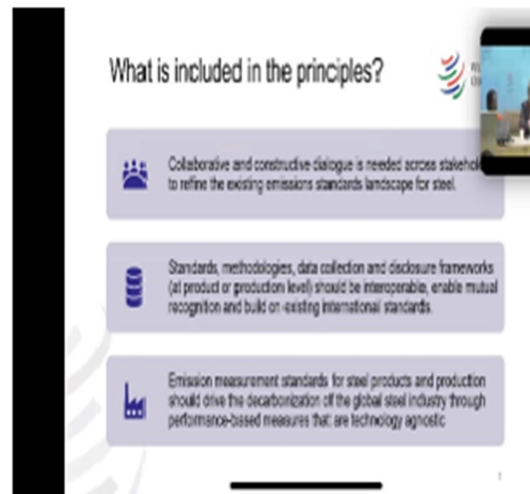
Mở đầu phiên họp, ông AIK HOE LIM, giám đốc Bộ phận thương mại và môi trường của WTO nêu bật tầm quan trọng của thép đối với nhiều ngành công nghiệp cũng như nền kinh tế toàn cầu. Hướng đến sản xuất xanh trong ngành thép, với mục tiêu giảm thiểu phát thải về gần bằng không, các tiêu chuẩn về thép (liên quan đến phát thải) giữ vai trò rất quan trọng, trong đó cần thiết phải có nguyên tắc chung đối với hệ thống các tiêu chuẩn ở mức độ toàn cầu.



Toàn cảnh phiên họp.

Tiếp theo phần khai mạc của ông AIK HOE LIM là báo cáo *Các nguyên tắc đối với Tiêu chuẩn về thép*, do ông JEAN – MARIE PAUGAM phó Tổng giám đốc WTO trình bày. Để xây dựng các nguyên tắc, xuất phát từ yêu cầu của ngành thép, nhiều cuộc tham vấn với các bên liên quan đã bắt đầu vào cuối năm 2022. Tiếp đến là những trao đổi, thống nhất ở Diễn đàn thương mại về Tiêu chuẩn giảm cacbon (tháng 3 năm 2023) và các ấn phẩm của Ban thư ký về sự phát triển Tiêu chuẩn giảm cacbon trong ngành sản xuất sắt – thép, các nguyên tắc tiêu chuẩn thép đã được phát triển thông qua sự hợp tác giữa các tổ chức quốc tế, hiệp hội ngành nghề thép và cơ quan tiêu chuẩn. Tại COP28 ở Dubai, các nguyên tắc đối với tiêu chuẩn về thép đã được ra mắt với sự ủng hộ của hơn 40 tổ chức, công ty và cơ quan tiêu chuẩn. Nội dung của các nguyên tắc bao gồm:

- Cần có sự đối thoại hợp tác và mang tính xây dựng giữa các bên liên quan để xác định rõ bối cảnh các tiêu chuẩn về phát thải hiện có cho ngành thép.
- Các tiêu chuẩn, phương pháp luận, khung thu thập và công bố dữ liệu (ở cấp độ sản phẩm hoặc sản xuất) phải có khả năng tương thích, cho phép thừa nhận lẫn nhau và xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế hiện có.
- Tiêu chuẩn đo lường khí phát thải cho sản phẩm và sản xuất thép cần thúc đẩy quá trình giảm carbon của ngành công nghiệp thép toàn cầu thông qua các biện pháp dựa trên hiệu suất và không phụ thuộc vào công nghệ.
- Các tiêu chuẩn phải nhất quán với quy tắc Thực hành tốt của Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của WTO và sáu nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị của Ủy ban TBT.
- Các tiêu chuẩn phải nhất quán với “Nguyên tắc Net-zero” của IEA để đo lường khí phát thải và thu thập dữ liệu.
- Cần có sự hiểu biết chung về các định nghĩa hiện có và mối nối về sản xuất thép có lượng phát thải gần bằng không.
- Nỗ lực họp ít nhất một lần/năm để đánh giá tiến độ thực hiện các nguyên tắc này.



Phó

TGD WTO trình bày về các nguyên tắc đối với tiêu chuẩn về thép

WTO cũng có các hành động cụ thể để thực hiện các nguyên tắc trên, bao gồm: Giao cho ban Thư ký tiếp tục làm việc với các Thành viên WTO để tìm hiểu quan điểm và ý kiến đóng góp của họ, đồng thời hỗ trợ tập hợp các đối tác để thúc đẩy hợp tác trong việc thực thi các nguyên tắc.

Tại phiên họp, các đại biểu đến từ Mỹ, Brazil, Canada... đã đặt các câu hỏi và được ông JEAN – MARIE PAUGAM làm rõ các nội dung nguyên tắc cũng như vai trò và sự tham gia của các bên liên quan để đảm bảo các nguyên tắc đối với tiêu chuẩn trong lĩnh vực thép được thực thi hiệu quả.

Nguồn: Viện TCCL Việt Nam



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT
LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn

Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được quản lý trên cơ sở tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Căn cứ Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định nguyên tắc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được quản lý trên cơ sở tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Căn cứ vào khả năng gây mất an toàn, sản phẩm, hàng hóa được quản lý như sau: Sản phẩm, hàng hóa nhóm 1 được quản lý chất lượng trên cơ sở tiêu chuẩn do người sản xuất công bố áp dụng; Sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 được quản lý chất lượng trên cơ sở quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiêu chuẩn do người sản xuất công bố áp dụng.



Căn cứ Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định công bố tiêu chuẩn áp dụng: Người sản xuất, nhập khẩu tự công bố các đặc tính cơ bản, thông tin cảnh báo, số hiệu tiêu chuẩn trên hàng hóa hoặc một trong các phương tiện gồm: bao bì hàng hóa, nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo sản phẩm, hàng hóa và nội dung của tiêu chuẩn công bố áp dụng không được trái với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành. Việc đơn vị công bố tiêu chuẩn áp dụng sẽ được thực hiện theo quy định tại Chương IV Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN ngày 18/11/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.

Nguồn: QietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số

Trong khuôn khổ Diễn đàn Quốc gia Phát triển Kinh tế Số và Xã hội Số lần thứ I, tại phiên chuyên đề 3: Dữ liệu và trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số, TS. Hà Minh Hiệp - Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã có những chia sẻ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

Mới đây tại thành phố Nam Định đã diễn ra Diễn đàn Quốc gia Phát triển Kinh tế Số và Xã hội Số lần thứ I. Diễn đàn do Bộ Thông tin và Truyền thông đồng chủ trì cùng Ban Kinh tế Trung ương và Ủy ban Nhân dân tỉnh Nam Định tổ chức nhằm sớm hiện thực hoá các mục tiêu đã đề ra và huy động các sáng kiến đóng góp cho lộ trình phát triển kinh tế số và xã hội số (KTS, XHS) tại Việt Nam.

Diễn đàn bao gồm chuỗi hoạt động: Phiên diễn đàn cấp cao, 3 hội thảo chuyên đề nhằm cung cấp chuyên sâu các thông tin về định hướng chiến lược phát triển KTS, XHS của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các xu hướng phát triển KTS gắn với phát triển thương mại điện tử nông thôn, phổ cập chữ ký số và các công nghệ tài chính số, dữ liệu số trong tiến trình chuyển đổi số; Triển lãm quốc tế với chủ đề xuyên suốt “Mang nền tảng số đến hộ gia đình”.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, tại phiên chuyên đề 3: Dữ liệu và trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số, TS. Hà Minh Hiệp, Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCDLCL) đã có bài chia sẻ với chủ đề "Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số".

Theo đó, trong bối cảnh Nghị Quyết 52/TU-BCT 2019 về phát triển CN 4.0; Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến 2030; quá trình hội nhập kinh tế quốc tế (CPTPP, EVFTA, RCEP...), Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi cung ứng kinh tế toàn cầu; Dịch bệnh Covid thúc đẩy chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ; Các thách thức phi truyền thống đối với an ninh quốc gia đến từ không gian mạng; Cơ chế chính sách: Luật An ninh mạng (đổi mới cơ chế quản lý, kiểm soát an toàn an ninh mạng thông qua kiểm định, chứng nhận chất lượng thiết bị, đường truyền, an ninh mạng...). Cùng với những thách

thức về Hạ tầng CNTT; Hạ tầng chất lượng quốc gia; Nguồn nhân lực; Cơ chế chính sách.



TS. Hà Minh Hiệp - Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TCDLCL phát biểu tại Diễn đàn.

Theo TS. Hiệp, vai trò của TCDLCL đối với kinh tế số, xã hội số giúp xác định các yêu cầu cụ thể, chính xác về chức năng và đảm bảo cho sản phẩm, hệ thống, quy trình hoặc công nghệ vận hành đồng bộ, không xung đột.... Nâng cao hiệu quả, tiện ích trong giao dịch thương mại, truyền tải thông tin, kết nối xã hội hiệu quả; Mang lại lợi ích kinh tế to lớn cho cơ quan, tổ chức, người dân trong bối cảnh chuyển đổi số phát triển mạnh mẽ; Quản lý rủi ro bảo mật, an ninh thông tin.

Về định hướng trong thời gian tới, phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI); Đề án chuyển đổi số ngành TCDLCL; Chiến lược tiêu chuẩn hoá quốc gia, trong đó, có nội dung tập trung xây dựng TCVN, QCVN cho phát triển Kinh tế số, Xã hội số, An ninh thông tin; Tăng cường xây dựng, hài hòa TCVN với tiêu chuẩn quốc tế; Đẩy mạnh hợp tác công tư trong nghiên cứu, ứng dụng, chuẩn hóa các công nghệ mới; Đào tạo Nguồn nhân lực chất lượng cao; Tăng cường phối hợp giữa Bộ K&CN và các bộ ngành liên quan xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về an ninh mạng; Đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

TS. Hà Minh Hiệp cũng cho biết, thêm hiện nay hệ thống tiêu chuẩn có 197 TCVN liên quan đến kinh tế số, xã hội số; trong đó, 31 TCVN về thẻ ngân hàng, thẻ định danh (ứng dụng căn cước công dân, giao thông công cộng, thanh toán không dùng tiền mặt...); 03 TCVN về dữ liệu lớn; 22 TCVN về điện toán đám mây và Internet vạn vật; 39 TCVN về an toàn thông tin, mật mã (xác thực số, chữ ký số); 32 TCVN về đô thị thông minh, giao thông thông minh; 42 TCVN về mã số mã vạch (mã QR) và truy xuất nguồn gốc (ứng dụng trong nông nghiệp số, tiêu dùng số, thương mại số, y tế số,...); 03

TCVN về trí tuệ nhân tạo; 03 TCVN về sinh trắc học; 22 TCVN về sản xuất thông minh, sản xuất bồi đắp, Robotics...

Các đơn vị xây dựng gồm: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ GTVT, Bộ TNMT, Ban Cơ yếu Chính phủ, các tổ chức, chuyên gia.... Các TCVN này được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tương đương các bộ tiêu chuẩn ISO/IEC, hiện đang được áp dụng rộng rãi trên thế giới.

Chia sẻ về đo lường trong KTS, XHS, TS. Hiệp cho hay, đo lường đóng vai trò quan trọng trong nhiều ngành kinh tế số...cũng như góp phần vào việc xây dựng xã hội số thông qua hệ thống đo thông minh, phương tiện đo thông minh, đo lường mô phỏng...; Giúp hệ thống sản xuất thông minh xử lý, giúp tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu sản xuất...giảm thời gian chờ, đảm bảo đáp ứng quy định đo lường như lượng hàng đóng gói sẵn; Giúp hệ thống nông nghiệp thông minh điều chỉnh phù hợp với cây trồng vật nuôi, đồng thời tiết kiệm năng lượng, thức ăn chăn nuôi, phân bón...; Góp phần xây dựng đô thị thông minh, cung cấp các dịch vụ tiện ích cho người tiêu dùng đặc biệt trong tiêu thụ điện.

Về hợp tác quốc tế về chuyển đổi số đo lường, tổ chức Đo lường quốc tế (OIML) thành lập Nhóm công tác Chuyển đổi số (DTG) gồm 14 thành viên OIML (11 thành viên chính thức và 3 thành viên quan sát); Ts. Sascha Eichstadt, PTB- Viện Đo lường Đức làm Trưởng nhóm DTG và Phó nhóm Ts. Ping Yang, NIM- Viện Đo lường Trung Quốc; Châu Âu đang hình thành cơ sở hạ tầng European Metrology Cloud trong Đo lường pháp định, tạo ra một nền tảng đáng tin cậy và đảm bảo được phối hợp, tập trung, đơn giản hóa, hài hòa và đảm bảo chất lượng của dịch vụ đo lường cho các quốc gia thành viên EU và tất cả các bên liên quan.



Diễn đàn thu hút đông đảo các đại biểu tham dự.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực đo lường tại Việt Nam hướng tới tiếp tục xây dựng đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực TCĐLCL nói chung và trong lĩnh vực đo lường nói riêng; Triển khai chính phủ điện tử đối với các TTHC cấp độ 4 trong lĩnh vực đo lường; Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và quản lý nhà nước về đo lường; Nghiên cứu, áp dụng thử nghiệm chứng chỉ điện tử trong kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Về đánh giá sự phù hợp trong KTS, XHS tập trung sử dụng thiết bị công nghệ để thực hiện đánh giá từ xa (trực tuyến) trong hoạt động đánh giá sự phù hợp. Biện pháp này được áp dụng rất hiệu quả trong đại dịch Covid-19 vừa qua; Xây dựng cơ sở dữ liệu về chuyên gia đánh giá, thử nghiệm viên, giám định viên, máy móc thiết bị, cơ sở đào tạo; Xây dựng nền tảng số (iSTAMEQ), chia sẻ dữ liệu; Sử dụng QR Code để tra cứu thông tin kết quả đánh giá sự phù hợp./.

Nguồn:tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia thông qua hoạt động đo lường

Ngày 18/01/2024, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) và Hội Đo lường Việt Nam đã tổ chức hội thảo với chủ đề “Tăng cường hoạt động đo lường để phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI)”. Hội thảo đã đưa ra các giải pháp nhằm tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay.



Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TĐC Hà Minh Hiệp phát biểu khai mạc Hội thảo.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục TĐC Hà Minh Hiệp nhấn mạnh, NQI là nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững của một nền kinh tế, đây được coi là điều kiện cần thiết để thị trường thương mại nội địa hoạt động hiệu quả, đồng thời là công cụ thúc đẩy và duy trì sự phát triển của các quốc gia trong quá trình hội nhập kinh tế thế giới. Theo thông lệ quốc tế, NQI là hệ thống cơ chế pháp lý và kỹ thuật nhằm triển khai hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, đánh giá sự phù hợp và công nhận chất lượng ở từng

quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong nước và đẩy mạnh sự thừa nhận của quốc tế hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ toàn cầu. Ngày nay, để đo lường mức độ phát triển NQI của một quốc gia nói riêng hay so sánh mức độ phát triển NQI của các quốc gia trên thế giới nói chung, các chuyên gia sử dụng Chỉ số hạ tầng chất lượng toàn cầu (GQII). Tổ chức phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) đã nhận định, GQII là chỉ số tổng hợp đo lường các khía cạnh khác nhau của các lĩnh vực: tiêu chuẩn hóa, đo lường, công nhận và chứng nhận sự phù hợp.

Hội thảo đã diễn ra hai với 2 phiên thảo luận: so sánh liên phòng về đo lường; và một số định hướng về hoạt động đo lường.

Tại phiên thảo luận so sánh liên phòng về đo lường, Vụ trưởng Vụ Đo lường Trần Quý Giàu chia sẻ, hiện nay, ở cấp độ quốc tế, các quốc gia muốn tham gia các thỏa thuận lẫn nhau về đo lường bắt buộc phải tham gia các chương trình so sánh liên phòng (SSLP). Văn phòng cân đo quốc tế (BIPM) đã tổ chức nhiều chương trình SSLP đối với các lĩnh vực đo để thừa nhận khả năng đo, hiệu chuẩn. Qua đó, chúng ta có thể tra cứu khả năng đo, hiệu chuẩn của một viện đo lường quốc gia trên trang web KCDB.BIPM. Bên cạnh đó, Chương trình Đo lường châu Á Thái Bình Dương (APMP) cũng thực hiện nhiều chương trình SSLP làm cơ sở để thừa nhận lẫn nhau về đo lường. Viện Đo lường Việt Nam cũng tham gia một số chương trình SSLP do APMP tổ chức (khối lượng, dung tích, điện, áp suất, âm thanh - rung động, thời gian tần số).



Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam Ngô Thị Ngọc Hà điều hành phiên thảo luận về một số định hướng về hoạt động đo lường.

Tại phiên thảo luận về một số định hướng về hoạt động đo lường, Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam Ngô Thị Ngọc Hà đã có những chia sẻ về sản xuất chất chuẩn, cụ thể: năm qua đã có nhiều nghiên cứu về sản xuất chất chuẩn, tuy nhiên chỉ sản xuất trong phòng thí nghiệm. Hiện nay, với kinh nghiệm tiến tới hệ thống sản xuất chất chuẩn theo ISO 17043, quyết tâm đến năm 2024, Việt Nam sẽ được công nhận hệ thống sản xuất chất chuẩn. Bên cạnh đó, khởi động lại chương trình đầu tư chuẩn đo lường quốc gia.

Thông qua Hội thảo, các đại biểu và chuyên gia đã thảo luận và tìm ra các giải pháp hữu hiệu nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp, bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn hiện nay.

Nguồn:KD&CTV



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Phát hiện chất hàn trong sản phẩm củ sạc điện thoại và cáp USB của Việt Nam có chứa hàm lượng chì cao

Ngày 19/01/2024, Thụy Điển đã gửi một cảnh báo trên hệ thống Cảnh báo sản phẩm phi thực phẩm (non-food) của Liên Minh Châu Âu đối với sản phẩm củ sạc điện thoại lưu động (travel adaptor) có nguồn gốc từ Việt Nam. Thụy Điển từ chối nhập khẩu tại cửa khẩu đối với sản phẩm này từ ngày 1/12/2023 do phát hiện chất hàn trong sản phẩm có chứa hàm lượng chì cao (giá trị đo được lên đến 8%) gây nguy hiểm cho môi trường và không đáp ứng yêu cầu của Chỉ thị hạn chế sử dụng chất độc hại trong thiết bị điện tử (RoHS 2 Directive) của Liên minh Châu Âu.



Nguồn: <https://ec.europa.eu/safety-gate-alerts/screen/webReport/alertDetail/10011557?lang=en>

Ngày 01/3/2024, Thụy Điển cũng đã gửi một cảnh báo trên hệ thống Cảnh báo sản phẩm phi thực phẩm (non-food) của Liên Minh Châu Âu đối với sản phẩm cáp USB (USB cable) có nguồn gốc từ Việt Nam. Thụy Điển đã cho rút khỏi thị trường đối với sản phẩm này do phát hiện chất hàn trong sản phẩm có chứa hàm lượng chì quá cao (giá trị đo được lên tới 60,8% tính theo trọng lượng). Chất liệu nhựa của cáp có nồng độ bis(2-ethylhexyl) phthalate (DEHP) quá cao (giá trị đo được lên tới 8,3% trọng lượng) gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường. Sản phẩm không tuân thủ các yêu cầu của Chỉ thị về hạn chế sử dụng một số chất độc hại trong thiết bị điện và điện tử (Chỉ thị

RoHS 2) của Liên minh Châu Âu.



Nguồn: <https://ec.europa.eu/safety-gate-alerts/screen/webReport/alertDetail/10012052?lang=en>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Sản phẩm Mặt nạ lọc hạt của Việt Nam bị cấm tiếp thị tại thị trường Séc

Ngày 12/01/2024, Séc đã gửi một cảnh báo trên hệ thống Cảnh báo sản phẩm phi thực phẩm (non-food) của Liên Minh Châu Âu đối với sản phẩm Mặt nạ lọc hạt (Particle filter mask) có nguồn gốc từ Việt Nam, cấm tiếp thị sản phẩm và mọi biện pháp đi kèm từ ngày 16/12/2023. Sản phẩm có dạng nửa mặt nạ lọc màu trắng có dây khâu để tạo hình quanh mũi, khả năng lưu giữ hạt/bộ lọc của vật liệu không đủ (giá trị đo được: thấp tới 70%). Hậu quả là sản phẩm không đáp ứng được các yêu cầu về an toàn sức khỏe; do đó, ngay cả khi kết hợp với các biện pháp được khuyến nghị khác vẫn có thể không bảo vệ người dùng đúng cách. Sản phẩm không tuân thủ Quy định về Thiết bị Bảo hộ Cá nhân (PPE) của Liên minh Châu Âu.



Nguồn: <https://ec.europa.eu/safety-gate/alerts/screen/webReport/alertDetail/10011461?lang=en>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Danh mục các thông báo nhận được
từ 01/01/2024 – 31/3/2024

Nước thông báo	Số lượng thông báo	Vấn đề thông báo
Argentina	10	Sản phẩm ngành dệt may; Giày dép; Thiết bị làm việc dưới áp suất, được đốt nóng bằng lửa hoặc không đốt nóng bằng lửa; Ống nhôm linh hoạt để đóng gói sản phẩm; Dây thép; Dây thép, dây cáp và xích liên kết; Sản phẩm điện hạ thế; Kê và bột kê; Sản phẩm điện baja tensión; Vật liệu và sản phẩm liên hệ với thực phẩm; Xe chạy bằng hydro và pin nhiên liệu
Armenia	02	Thịt gia cầm và các sản phẩm chế biến từ gia cầm; Máy móc, thiết bị và kỹ thuật điện
Australia	02	Các loại thuốc; Ô tô và các loại xe có động cơ khác được thiết kế chủ yếu để vận chuyển
Vương quốc Bahrain	04	Gia vị; Thực phẩm nói chung; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Bình áp lực
Bolivia	04	Máy cân cá nhân, kể cả cân trẻ em; cân gia dụng; Cân định lượng và cân xả một lượng vật liệu đã định trước vào bao, thùng chứa, bao gồm cả cân phễu (trừ cân cân liên tục hàng hóa trên băng tải); - Máy cân khác; Quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến phê duyệt kiểu loại đồng hồ nước uống được
Botswana	03	Thiết bị y tế; Thiết bị gia dụng và thiết bị tương tự
Brazil	43	Thiết bị y tế; Thực phẩm bổ sung và ghi nhãn; Các chất hoạt động bề mặt hữu cơ (trừ xà phòng); Thuốc trừ sâu; Sản phẩm dược phẩm; Các sản phẩm đóng gói sẵn được bán trên thị trường theo đơn vị khối lượng hoặc thể tích, có hàm lượng danh nghĩa như nhau; Thiết bị viễn thông; Thủy sản và sản phẩm thủy sản Máy, thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tạo âm thanh, máy ghi và phát âm thanh hình ảnh và tivi, và các bộ phận, phụ kiện của các món hàng đó; Viễn thông. Kỹ thuật âm thanh và video; Cà phê, chè, chè và gia vị; Thịt trâu, bò đông lạnh; Nệm; Máy cân; Xì gà, cheroots, xì gà và thuốc lá điều hoặc các sản phẩm thay thế thuốc lá

Burundi	69	Phụ gia thực phẩm; Nấm tươi; Cá và sản phẩm thủy sản; Gia vị; Thuốc lá; Thuốc trừ sâu, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, sản phẩm chống nảy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng thực vật, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được đóng gói để bán lẻ hoặc dưới dạng chế phẩm hoặc sản phẩm;; Thuốc trừ sâu và các hóa chất nông nghiệp khác nói chung; Bạt; Sản phẩm chiếu sáng nói chung; Các sản phẩm và chế phẩm hữu cơ hoạt động bề mặt dùng để làm sạch da, ở dạng lỏng hoặc dạng kem và được đóng gói để bán lẻ, có hoặc không chứa xà phòng; Axit sunfuric; oleum; Tăm bông y tế; Phần trường học; Dầu gội; Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ khoáng bitum, trừ dầu thô; dầu thải; Dầu nhớt, dầu công nghiệp và các sản phẩm liên quan; Sữa và các sản phẩm sữa chế biến
Canada	10	Viên thông; Lò sưởi điện; Thực phẩm nói chung; Các thiết bị y tế; Sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Chile	10	Đồ uống có cồn; Mỹ phẩm; Thiết bị y tế phát hiện virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV); Ăng-ten tiếp nhận mặt đất kỹ thuật số truyền hình; Các chất và hỗn hợp hóa học
Trung Quốc	52	Hệ thống chiếu sáng khẩn cấp và sơ tán; Phụ gia bê tông; Ghi nhãn Thực phẩm đóng gói sẵn; Vòi chữa cháy; Áo giáp chống đạn của cảnh sát; Thiết bị điện gia dụng và các thiết bị điện tương tự; Yêu cầu vệ sinh đối với máy rửa-khử trùng tự động cho máy nội soi; Thiết bị cân điện tử; Hệ thống phun nước tự động; Đầu báo khói loại điểm sử dụng ánh sáng tán xạ, ánh sáng truyền qua hoặc ion hóa; Đồ trang sức; vòi chữa cháy ngoài trời; Hạt giống cây trồng kinh tế; Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ tin nhắn ngắn để cảnh báo công chúng; ghi nhãn hạt giống nông nghiệp; Yêu cầu kỹ thuật chung đối với thiết bị kiểm tra an ninh bằng tia X cầm tay; Ống hút chữa cháy; Chất làm mát xe cơ giới; Găng tay y tế; Đồ chơi; Hệ thống giám sát cháy điện
Colombia	05	Hòm, vali; Giày; Dây thép nhẵn và có khía và mắt lưới được hàn điện; Thực phẩm; Dầu, chất béo và tất cả các loại thực phẩm đóng gói
Costa Rica	06	Máy điều hoà; Thiết bị và vật liệu sinh học; Thiết bị và vật tư y sinh
Đan Mạch	01	Yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện, thiết bị và cách sử dụng phương tiện
Ecuador	04	Hòm, vali; Giày; Ổ khóa và bu lông, bằng kim loại cơ bản
Ai Cập	133	Gia dụng và thiết bị điện tương tự; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan; Sản phẩm hóa chất, dệt

		may và kỹ thuật; Bao tải. Túi xách; Thiết bị bảo vệ đầu; Đồ chơi; Phòng cháy chữa cháy; Ván ép; Nồi hơi và bộ trao đổi nhiệt; Bình chứa khí hóa lỏng; Chất tẩy rửa tổng hợp dạng lỏng cho đồ dùng nhà bếp và bàn ăn; Thiết bị nha khoa; Thiết bị gây mê, hô hấp và hồi sức; Máy sưởi điện
El Salvador	04	Công nghệ thông tin; Thực phẩm đóng gói sẵn; Sản phẩm điện. Đèn chiếu sáng
Eswatini	05	Yêu cầu tối thiểu đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu; Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm; Cung cấp nhiên liệu- Chất lượng dịch vụ; Yêu cầu chung đối với sản phẩm thịt chế biến; Tiêu chuẩn an toàn điện
Liên minh Châu Âu	14	Sản phẩm phân bón; Hoạt chất thuốc trừ sâu: acibenzolar-S-methyl, metconazol; Xe cơ giới loại M, N và các hệ thống, bộ phận, bộ phận kỹ thuật riêng biệt của các loại xe đó; Thiết bị hàng hải (Ổng chữa cháy phẳng không thấm nước); Sản phẩm xây dựng; Trang thiết bị y tế và trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro; Thiết bị vô tuyến dùng cho các hệ thống trên mặt đất có khả năng cung cấp các dịch vụ liên lạc điện tử bằng thông rộng không dây; Chất độc hại
Phân Lan	01	Đề xuất của Chính phủ về sửa đổi Luật Thuốc lá
Guatemala	01	Ghi nhãn dinh dưỡng cho các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Honduras	01	Ghi nhãn dinh dưỡng cho các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Hồng Kông, Trung Quốc	02	Phương tiện di chuyển bằng điện; Thiết bị điều hòa không khí và làm lạnh
Ấn Độ	02	Viễn thông
Israel	44	Băng vệ sinh; Thép làm cốt bê tông - Vải hàn; Thiết bị bảo vệ chống sét; Thiết bị ghế trẻ em dùng cho xe cơ giới; Thiết bị điện y tế; Điện lạnh gia dụng; Tấm đá tự nhiên lát cầu thang; Gạch lát sàn đất nung; Găng tay cao su phẫu thuật vô trùng; Xe lăn đẩy tay; Máy rửa chén; Phích cắm và ổ cắm; Kết cấu thép hình rỗng; Máy điều hòa không khí; Bình chữa cháy xách tay; Ván sợi đã qua chế biến khô; Bình chứa khí hợp kim nhôm liên mạch nạp lại được; Ván ép; Ván dăm gỗ; Phát thải chì và cadmium từ bộ đồ ăn bằng gốm và thủy tinh; Đèn chiếu sáng di động dùng trong sân vườn; Máy hút bụi và các thiết bị điện làm sạch bằng nước; Phương pháp thử nghiệm vi sinh vật trong thực phẩm; Kiểm soát chất lượng nhiên liệu hàng không và vận hành; Carbon dioxide; Sản phẩm bê tông đúc sẵn để lát đường
Gia-mai-ca	02	Thông số kỹ thuật tiêu chuẩn Jamaica về mạ kẽm nhúng nóng, tráng nhôm-kẽm nóng và hợp kim kẽm nhúng nóng với nhôm và magie được phủ, các tấm thép

		định hình để lợp mái nhà; Cà phê và sản phẩm thay thế cà phê
Nhật Bản	12	Các chất có thể có tác dụng lên hệ thần kinh trung ương; Các thiết bị và vật liệu điện được chỉ định; Sản phẩm Hữu cơ Có Nguồn gốc Thực vật; Thiết bị vô tuyến viễn thông di động/BWA; Dược phẩm; Phytase làm phụ gia thức ăn; Axit nucleic; Các thiết bị và vật liệu điện được chỉ định
Jordan	01	Công nghệ thực phẩm
Kê-ni-a	77	Thuốc trừ sâu và các hóa chất nông nghiệp khác nói chung; Sữa và sản phẩm sữa nói chung; Nội thất; Dầu ăn và chất béo. Hạt có dầu; Máy đo huyết áp thủy ngân; Nha khoa —Bột đánh răng; Trái cây và các sản phẩm từ trái cây; Đồ uống có cồn; Gia vị; Ớt tươi; Nấm tươi; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá; Các sản phẩm và chế phẩm hữu cơ hoạt động bề mặt dùng để làm sạch da, ở dạng lỏng hoặc dạng kem và được đóng gói để bán lẻ, có hoặc không chứa xà phòng; Chất hoạt động bề mặt; Phô mai; Trái cây và các sản phẩm từ trái cây; Kem và bánh kẹo; Xúc xích và các sản phẩm tương tự làm từ thịt; Thịt trâu, bò tươi hoặc ướp lạnh
Hàn Quốc	15	Thiết bị điện; Các thiết bị y tế; Thực phẩm; Sản phẩm làm đẹp; thiết bị vô tuyến cho C-ITS; Gỗ và sản phẩm gỗ nhập khẩu; Pin sơ cấp
Cô-oét	08	Gia vị; Thực phẩm nói chung; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Bình áp lực; xi măng Portland; Khối xây bê tông khí chưng áp; Thép dự ứng lực cho bê tông; Thép làm cốt bê tông
Cộng hoà Kyrgyz	02	Chương trình xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật ưu tiên cho giai đoạn 2006-2007 Nghị định số 11, ngày 12 tháng 1 năm 2006; Thịt gia cầm và các sản phẩm chế biến từ gia cầm
Litva	01	Tất cả các sản phẩm xây dựng không đồng bộ
Malawi	03	Bánh; Men làm bánh; Bột mì tăng cường
Mexico	02	Thuốc; Vật chất và vật liệu peligrosos (mercancías peligrosas)
New Zealand	03	Cần sa làm thuốc; Sản phẩm mỹ phẩm; Xe cơ giới hạng nhẹ (ô tô, SUV, xe tải, xe tải nhẹ, tổng trọng lượng xe lên tới 3,5 tấn)
Ni-ca-ra-go-a	01	Ghi nhãn dinh dưỡng của các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Ô-man	04	Gia vị; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Thực phẩm nói chung; Bình áp lực
Panama	01	Sản phẩm thực phẩm tổng hợp
Paraguay	01	Các chế phẩm ăn được khác
Pêru	02	Hòm, vali; Giày
Philippines	06	Thực phẩm đóng gói sẵn, chế biến sẵn; Thuốc lá, sản

		phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan; An toàn trong nước; Chứng nhận sản phẩm và công ty. Đánh giá sự phù hợp; Thực phẩm nói chung; Đồ chơi
Qatar	05	Gia vị; Thực phẩm nói chung; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Bình áp lực
Liên Bang Nga	04	Sản phẩm thuốc; Thịt gia cầm và các sản phẩm chế biến từ gia cầm; Máy móc, thiết bị và kỹ thuật điện
Rwanda	81	Gel Ethanol dùng để nấu ăn và các thiết bị đốt khác; Dầu gội cho thú cưng; Trò chơi - Yêu cầu chung đối với thiết bị và phần mềm được sử dụng trong hoạt động chơi trò chơi; Tăm gỗ và tre; Phụ gia thực phẩm; Hoa tươi cắt cành; Cá và sản phẩm thủy sản; Nấm tươi; Ớt tươi; Trái cây họ cam quýt; Thuốc lá
Ả Rập Saudi	10	Thức ăn chăn nuôi; Máy điều hòa công suất lớn; Gia vị; Thực phẩm nói chung; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Yêu cầu kỹ thuật của đầu thu phát sóng truyền hình; Xe chuyên dụng; Bình áp lực; Yêu cầu vệ sinh phục vụ ăn uống
Singapore	01	Quy định về bảo tồn năng lượng
Slovenia	01	Quy định về tín hiệu giao thông và thiết bị giao thông trên đường bộ
Nam Phi	01	Các quy định liên quan đến việc phân loại, đóng gói và đánh dấu sốt mayonnaise, kem trộn salad, nước sốt salad và nước sốt dầu salad
Sri Lanka	01	Quy cách nước hoa trẻ em
Đài Bắc Trung Hoa	05	Quy định sửa đổi về công bố dinh dưỡng cho sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn; Đề xuất sửa đổi quy định về thanh tra pháp lý đối với tấm chắn giường cho trẻ em; Thông báo công khai do Bộ Y tế và Phúc lợi đưa ra: "Dự thảo Doanh nghiệp thực phẩm phải thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm"; Mỹ phẩm. Đồ dùng vệ sinh cá nhân; Máy đo độ sáng
Tanzania	87	Gia vị; Các quy trình trong công nghiệp thực phẩm; Sữa tươi; Bình chứa khí công nghiệp; Cá và sản phẩm thủy sản; Thuốc lá; Nấm tươi; Ớt tươi; Trái cây họ cam quýt
Thái Lan	22	Thiết bị viễn thông; Sản phẩm có chứa tia Laser; Sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng đóng hộp và sản phẩm bếp gas xách tay; Quy định của Bộ Quy định sản phẩm công nghiệp cho thiết bị điện và điện tử có chứa thủy ngân phải phù hợp với tiêu chuẩn BE; Nước rửa tay khô; Hệ thống lưu trữ năng lượng điện có thể sạc lại (REES) của xe loại M và N; Thép dẹt cán nóng; Thực phẩm; Dầu cá; Dầu và mỡ ăn được; Hệ thống ghế trẻ em và Hệ thống ghế trẻ em nâng cao
Tonga	01	Thuốc trừ sâu
Trinidad và Tobago	01	Bình xịt hơi cay - Yêu cầu bắt buộc

Thổ Nhĩ Kỳ	03	Thông cáo Codex Thực phẩm Thổ Nhĩ Kỳ về Kem và Kaymak; đậu lăng; Phân bón hữu cơ NP(Nitơ và Phốt pho) và NPK (Nitơ, Phốt pho và Kali)
Uganda	149	Cà chua khô; Bột sắn dây; Bột mì tổng hợp từ sắn; Trà thảo mộc; chanh tươi; Thịt khô; Đóng gói và ghi nhãn sản phẩm thuốc lá; Quýt tươi; Cá que đông lạnh; Phi lê cá đông lạnh; Thịt lợn; Tinh bột sắn cấp thực phẩm; Thịt cừu; Nấm Tươi; Bột cà ri; Cá nguyên vây tươi và đông lạnh; Rau, quả và các sản phẩm từ rau quả nói chung; Bao giấy nhiều lớp dùng để đóng gói xi măng; Mũ bảo hiểm cho người đi xe máy
Ukraina	25	Thuốc thú y, thực phẩm có nguồn gốc động vật; các chất được kiểm soát (các chất làm suy giảm tầng ozone và khí nhà kính chứa fluor); màn hình điện tử, bao gồm tivi, màn hình và màn hình bảng hiệu kỹ thuật số; Sản phẩm làm đẹp; sản phẩm hóa chất; Thuốc bảo vệ thực vật, phân bón; bình xịt khí dung; vật liệu và vật phẩm bằng nhựa dùng để tiếp xúc với thực phẩm; toa xe đường sắt và cơ sở hạ tầng đường sắt; Máy giặt gia dụng, máy giặt-sấy gia dụng; nhiên liệu xăng, dầu diesel, nhiên liệu hàng hải và nhiên liệu nồi hơi
Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	04	Gia vị; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Thực phẩm nói chung; Bình áp lực
Vương quốc Anh	08	Tư vấn về ghi nhãn thực phẩm công bằng hơn; Quy định về thuốc thú y; Famoxadone, Indoxacarb, Mancozeb (hoạt chất thuốc trừ sâu); Bánh mì và Bột mì; Quy định về An toàn và Đo lường Sản phẩm; Rượu làm từ nho tươi, kể cả rượu vang tăng độ
Mỹ	99	Dán nhãn tự nguyện cho các sản phẩm do FSIS quản lý với công bố có nguồn gốc từ Hoa Kỳ; Máy làm mát và tủ đông không cửa ngăn; Tủ lạnh loại gia dụng; An toàn máy bay; Xe đạp điện; Động cơ hạng nặng và tiết kiệm nhiên liệu của xe; Máy giặt quần áo dân dụng; Tiêu chuẩn an toàn cho người vận hành cửa gara tự động tại khu dân cư; Máy giặt gia đình hoặc máy giặt hoàn toàn tự động, có công suất giặt khô; Bánh anh đào đông lạnh; Bảo vệ khí hậu; Ghi nhãn thuốc thú y mới; Bao bì nhựa; Máy sấy quần áo tiêu dùng; Phát thải khí nhà kính và các chất gây ô nhiễm không khí có hại khác
Uruguay	02	Quy chuẩn kỹ thuật MERCOSUR về hệ thống truyền lực trên xe điện;

Việt Nam	22	Máy gặt đập liên hợp; Máy cắt cỏ cầm tay di động; Sản phẩm dược phẩm; Thép không gỉ; Đèn pha phương tiện giao thông đường bộ; Sản phẩm, hàng hóa có khả năng không an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông; gương ô tô; Khung xe mô tô, xe máy lắp ráp, sản xuất, nhập khẩu mới; Tàu thủy nội địa; Thiết bị nâng ngoài khơi; Dụng cụ tập thể dục; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại và đóng neo đơn điểm và phao đèn nổi, QCVN 72:2023/BGTVT; Thiết bị bảo hộ võ thuật; Tàu thủy nội địa; Thiết bị tập cổ định; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn và bảo vệ môi trường đối với rơ moóc và sơ mi rơ moóc; máy móc xây dựng; ô tô lắp ráp, sản xuất và nhập khẩu mới
Y-ê-men	04	Gia vị; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Thực phẩm nói chung; Bình áp lực

Nguồn: <https://epingalert.org/en/Search>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024



I. Chuyên mục: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Danh mục các tiêu chuẩn,
quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành



I. Tiêu chuẩn quốc gia công bố quý IV năm 2023

1) Ngày 27/11/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2743/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13926:2023, Phòng cháy chữa cháy – Hệ thống chữa cháy – Hệ thống chữa cháy đóng gói (Package).

TCVN 13927:2023, Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện bảo vệ cá nhân – Dây cứu nạn, cứu hộ có độ giãn thấp.

TCVN 13657-2:2023, Phòng cháy chữa cháy – Hệ thống chữa cháy phun sương áp suất cao – Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.

TCVN 7568-29:2023, Hệ thống báo cháy – Phần 29: Đầu báo cháy video.

2) Ngày 28/11/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2765/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia

TCVN 13928, Mực in bao bì thực phẩm – Yêu cầu chung.

3) Ngày 11/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2946/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13589-7:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan - Phần 7: Phương pháp vi hệ điện cực.

TCVN 13589-8:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan - Phần 8: Phương pháp đo cảm ứng điện từ.

TCVN 13589-9:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan - Phần 9: Phương pháp thế điện phân cực.

TCVN 13589-10:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan - Phần 10: Phương pháp đồng vị phóng xạ gamma.

TCVN 13589-11:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan - Phần 11: Phương pháp sóng âm.

TCVN 13589-12:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan -

Phần 12: Phương pháp đo góc cắm của đá.

TCVN 13589-13:2023, Điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản - Địa vật lý lỗ khoan -

Phần 13: Phương pháp hình ảnh trong lỗ khoan.

4) Ngày 11/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2947/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13755-1:2023, Hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện – Phần 1: Yêu cầu chung và hướng dẫn.

TCVN 13755-2:2023, Hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện – Phần 2: Yêu cầu an toàn.

5) Ngày 11/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2948/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13890:2023, Hệ thống đường ống biển – Quản lý tính toàn vẹn.

TCVN 13891-1:2023, Bình chịu áp lực và hệ thống đường ống công nghệ lắp đặt trên phương tiện thăm dò, khai thác và xử lý dầu khí trên biển – Phần 1: Phương pháp kiểm tra dựa trên cơ sở phân tích rủi ro.

6) Ngày 15/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3023/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 15 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13892-1:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 1: Nguyên tắc đo.

TCVN 13892-2:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 2: Toa xe hàng có giá chuyển hướng.

TCVN 13892-3:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 3: Toa xe hàng có 2 bộ trục bánh.

TCVN 13892-4:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 4: Giá chuyển hướng có 2 bộ trục bánh

TCVN 13892-5:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 5: Giá chuyển hướng có 3 bộ trục bánh.

TCVN 13892-6:2023, Phương tiện giao thông đường sắt – Phương pháp đo và sai số kích thước toa xe hàng – Phần 6: Toa xe hàng đa nguyên và ghép giá chuyển hướng.

TCVN 13893:2023, Ứng dụng đường sắt – Phương pháp thử phối hợp cho các hệ thống điện kéo

TCVN 13894-1:2023, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống hãm của tàu tốc độ cao – Phần 1: Yêu cầu và định nghĩa.

TCVN 13894-2:2023, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống hãm của tàu tốc độ cao – Phần 2: Phương pháp thử nghiệm.

TCVN 13895-1:2023, Ứng dụng đường sắt – Đĩa hãm trên phương tiện đường sắt – Phần 1: Đĩa hãm ép nóng hoặc ép nguội lên trục xe hoặc trục dẫn hướng, các yêu cầu về kích thước và chất lượng.

TCVN 13895-2:2023, Ứng dụng đường sắt – Đĩa hãm trên phương tiện đường sắt – Phần 2: Đĩa hãm lắp trên bánh xe, các yêu cầu về kích thước và chất lượng.

TCVN 13895-3:2023, Ứng dụng đường sắt – Đĩa hãm trên phương tiện đường sắt – Phần 3: Đĩa hãm, tính năng của đĩa và liên kết ma sát, phân loại.

TCVN 13896:2023, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống hãm – Thiết bị chuyên đổi rỗng – tải.

TCVN 13897:2023, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống cảnh báo hành khách – Các yêu cầu của hệ thống.

TCVN 13898:2023, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống cửa thân xe.

7) Ngày 21/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3147/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 06 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13594-5:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 5: Kết cấu bê tông.

TCVN 13594-6:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 6: Kết cấu thép.

TCVN 13594-7:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 7: Kết cấu liên hợp thép – Bê tông cốt thép.

TCVN 13594-8:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 8: Gối cầu, khe co giãn, lan can.

TCVN 13594-9:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 9: Địa kỹ thuật và nền móng.

TCVN 13594-10:2023, Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 10: Cầu chịu tác động của động đất.

8) Ngày 21/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3145/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13899:2023, Hỗn hợp nhựa – Phương pháp thử vệt hằn bánh xe.

9) Ngày 21/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3152/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13788:2023, Thiết kế có ý thức về môi trường – Nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn

TCVN 13789:2023, Công bố vật liệu dùng cho sản phẩm của ngành kỹ thuật điện.

TCVN 13790:2023, Hướng dẫn đánh giá sản phẩm liên quan đến các chất hạn chế sử dụng trong các sản phẩm điện và điện tử.

TCVN 13791:2023, hài hòa các tiêu chí về tính năng môi trường đối với các sản phẩm điện và điện tử – Nghiên cứu tính khả thi.

TCVN 13889:2023, Công bố vật liệu dùng cho sản phẩm của ngành kỹ thuật điện – Hướng dẫn áp dụng TCVN 13789 (IEC 62474).

10) Ngày 22/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3185/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 9901:2023, Công trình đê biển - Yêu cầu thiết kế.

TCVN 13806:2023, Công trình thủy lợi - Gia cố bảo vệ mái dốc bằng thảm thực vật.

11) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3349/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 6958:2023, Đường tỉnh lỵ

TCVN 6961:2023, Đường thô

TCVN 13743:2023 , Đường trắng

TCVN 13744:2023, Đường bột, dextrose, lactose, fructose và xiro glucose

TCVN 13745:2023, Mía nguyên liệu – Phương pháp lấy mẫu và xác định tạp chất, chữ đường

II. Tiêu chuẩn quốc gia công bố tháng 01 năm 2024

1) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3298/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 03 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13239-3:2023, Công nghệ thông tin – Kiến trúc tham chiếu dữ liệu - Phần : Kiến trúc tham chiếu.

TCVN 13902:2023, Công nghệ thông tin - Trí tuệ nhân tạo - Các khái niệm về tín đáng tin cậy trong trí tuệ nhân tạo.

TCVN 13903:2023, Công nghệ thông tin - Trí tuệ nhân tạo - Tổng quan về tính đáng tin cậy trong trí tuệ nhân tạo.

2) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3301/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13862:2023, Phụ gia hoá học cho bê tông – Xác định ảnh hưởng của phụ gia hoá học đến ăn mòn cốt thép bê tông trong môi trường clorua

TCVN 13863:2023, Phụ gia ức chế ăn mòn cốt thép trong bê tông do tác nhân clorua

TCVN 13864:2023, Chất dẻo – Thanh định hình (profile) polyvinyl clorua (PVC) – Xác định độ bền va đập với tải trọng rơi

TCVN 13865:2023, Chất dẻo – Thanh định hình (profile) polyvinyl clorua (PVC) – Xác định ngoại quan sau khi phơi nhiệt ở 150 oC

TCVN 13866:2023, Chất dẻo – Thanh định hình (profile) polyvinyl clorua (PVC) – Xác định độ ổn định kích thước sau khi phơi nhiệt.

3) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3302/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 06 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13759:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng dicyandiamid bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC).

TCVN 13760:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng glutamat bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)

TCVN 13761:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng axit alginic bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)

TCVN 13762:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng paclobutrazol bằng phương pháp sắc ký khí (GC)

TCVN 13763:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng nhóm nitrophenolate bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)

TCVN 13764:2023, Phân bón – Xác định hàm lượng nhóm hoạt chất cytokinin bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)

4) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3347/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13913:2023, Chất lượng nước – Hướng dẫn xác định khả năng phân hủy sinh học trong môi trường biển

TCVN 13914:2023, Chất lượng nước – Xác định độ độc cấp tính của trầm tích biển hoặc cửa sông đối với giáp xác amphipoda.

TCVN 13915-1:2023, Chất lượng nước – Các phép đo sinh lý và sinh hóa trên cá – Phần 1: Lấy mẫu cá, xử lý và bảo quản mẫu

TCVN 13915-2:2023, Chất lượng nước – Các phép đo sinh lý và sinh hóa trên cá – Phần 2: Xác định ethoxyresorufin-o-deethylase (EROD)

TCVN 13915-3:2023, Chất lượng nước – Các phép đo sinh lý và sinh hóa trên cá – Phần 3: Xác định Vitellogenin

5) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3349/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 6958:2023, Đường tinh luyện

TCVN 6961:2023, Đường thô,

TCVN 13743:2023, Đường trắng, TCVN 13744:2023, Đường bột, dextrose, lactose, fructose và xiro glucose

TCVN 13745:2023, Mía nguyên liệu – Phương pháp lấy mẫu và xác định tạp chất, chữ đường

6) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3350/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 08 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 2023:8966, Chất thải - Phương pháp xác định chất rắn không tan trong chất thải lỏng hữu cơ nguy hại

TCVN 12057:2023, Chất thải - Phương pháp xác định tính ổn định và khả năng trộn lẫn của chất thải rắn, chất thải bán rắn hoặc chất thải lỏng

TCVN 13920:2023, Chất thải - Lấy mẫu chất thải rắn không cố kết từ xe chở chất thải

TCVN 13921:2023, Chất thải - Lấy mẫu chất lỏng một lớp hoặc nhiều lớp, có hoặc không có chất rắn, trong thùng chứa hình trụ hoặc thùng chứa tương

TCVN 13922:2023, Chất thải - Hướng dẫn nhân viên hiện trường lấy mẫu từ thùng chứa hình trụ và thùng chứa tương tự

TCVN 13923:2023, Chất thải - Thu thập mẫu hiện trường các hợp chất hữu cơ từ các bề mặt bằng phương pháp lấy mẫu lau

TCVN 13924:2023, Chất thải - Phương pháp xác định điểm chớp cháy của chất thải lỏng bằng thiết bị thử cốc kín cỡ nhỏ

TCVN 13925:2023, Chất thải - Phương pháp xác định điểm chớp cháy của chất thải lỏng bằng thiết bị thử cốc kín Pensky-Martens

7) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3352/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13911:2023, Chất lượng đất - Xác định thioglycol trên mẫu lau bằng phương pháp chiết dung môi và sắc ký lỏng/hai lần khối phổ (LC/MS/MS)

TCVN 13912:2023, Chất lượng đất – Xác định diisopropyl methylphosphonat, axit ethyl

methylphosphonic, axit isopropyl methylphosphonic, axit methylphosphonic và axit pinacolyl methylphosphonic trong đất bằng phương pháp chiết chất lỏng dưới áp suất cao và sắc ký lỏng/hai lần khối phổ (LC/MS/MS)

8) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3354/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 10 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 10736-6:2023, Không khí trong nhà – Phần 6: Xác định hợp chất hữu cơ (VVOC, VOC, SVOC) trong không khí trong nhà và trong buồng thử bằng cách lấy mẫu chủ động trên ống hấp phụ, giải hấp nhiệt và sắc ký khí sử dụng MS hoặc MS-FID

TCVN 10736-9:2023, Không khí trong nhà – Phần 9: Xác định phát thải của các hợp chất hữu cơ bay hơi từ các sản phẩm xây dựng và đồ nội thất – Phương pháp buồng thử phát thải

TCVN 10736-11:2023, Không khí trong nhà – Phần 11: Xác định phát thải của các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi từ các sản phẩm xây dựng và đồ nội thất – Lấy mẫu, bảo quản mẫu và chuẩn bị mẫu thử

TCVN 10736-28:2023, Không khí trong nhà – Phần 28: Xác định phát thải mùi từ các sản phẩm xây dựng sử dụng buồng thử.

TCVN 10736-34:2023, Không khí trong nhà – Phần 34: Các chiến lược đo bụi trong không khí

TCVN 10736-36:2023, Không khí trong nhà – Phần 36: Phương pháp chuẩn sử dụng buồng thử nghiệm để đánh giá tốc độ giảm vi khuẩn trong không khí có thể nuôi cấy bằng máy lọc không khí

TCVN 10736-37:2023, Không khí trong nhà – Phần 37: Đo nồng độ khối lượng bụi PM_{2,5}

TCVN 10736-38:2023, Không khí trong nhà – Phần 38: Xác định các amin trong không khí trong nhà và trong buồng thử nghiệm – Lấy mẫu chủ động trên các bộ lấy mẫu có chứa phin lọc tam axit phosphoric

TCVN 10736-39:2023, Không khí trong nhà – Phần 39: Xác định các amin – Phân tích các amin bằng sắc ký lỏng (siêu) hiệu năng cao kết hợp với phép đo khối phổ độ phân giải cao hoặc hai lần khối phổ.

TCVN 10736-40:2023, Không khí trong nhà – Phần 40: Hệ thống quản lý chất lượng không khí trong nhà.

9) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3355/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13580:2023, Thông gió và điều hòa không khí – Yêu cầu chế tạo đường ống

TCVN 13581:2023, Thông gió và điều hòa không khí – Yêu cầu lắp đặt đường ống và nghiệm thu hệ thống

10) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3360/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13917-1:2023, Phát hiện và định lượng thực vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật biến đổi gen bằng phương pháp real-time PCR - Phần 1: Yêu cầu chung

TCVN 13917-2:2023, Phát hiện và định lượng thực vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật biến đổi gen bằng phương pháp real-time PCR - Phần 2: Sự kiện ngô chuyển gen MIR 604

TCVN 13917-3:2023, Phát hiện và định lượng thực vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn

gốc từ thực vật biến đổi gen bằng phương pháp real-time PCR - Phần 3: Sự kiện ngô chuyển gen MON 88017

TCVN 13734:2023, Hướng dẫn thiết lập các yêu cầu chung đối với phòng giám định sinh vật gây hại thực vật

11) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3361/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13656:2023, Nước nuôi trồng thủy sản - Chất lượng nước nuôi thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng

12) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3363/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13939:2023, Thanh long đông lạnh

TCVN 13940:2023, Thanh long sấy.

TCVN 13941:2023, Chanh leo đông lạnh.

TCVN 13942:2023, Chanh leo sấy dẻo.

13) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3368/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13756-3:2023, Động cơ đốt trong kiểu pít tông – Động cơ diesel 01 xi lanh, công suất dưới 37 kW dùng cho máy nông, lâm nghiệp – Phần 3: Giới hạn và phương pháp đo các chất thải gây ô nhiễm.

14) Ngày 29/12/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 3369/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 08 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 7737:2023, Kính xây dựng – Xác định hệ số truyền sáng, hệ số truyền năng lượng mặt trời trực tiếp, hệ số truyền năng lượng mặt trời tổng cộng, hệ số truyền tia cực tím và các yếu tố liên quan đến kết cấu kính

TCVN 13556:2023, Cách nhiệt – Truyền nhiệt bằng bức xạ - Các đại lượng vật lý và định nghĩa

TCVN 13584-1:2023, Hồ thu nước cho tòa nhà – Phần 1: Hồ thu nước trên sàn có xi phòng với nút nước sâu ít nhất 50 mm

TCVN 13584-2:2023, Hồ thu nước cho tòa nhà – Phần 2: Hồ thu nước trên sàn và trên mái không có xi phòng

TCVN 13584-3:2023, Hồ thu nước cho tòa nhà – Phần 3: Nắp thu nước

TCVN 13584-4:2023, Hồ thu nước cho tòa nhà – Phần 4: Hồ thu nước có tấm chắn chất lỏng nhẹ

TCVN 13527:2023, Sơn phản xạ ánh sáng mặt trời dùng cho mái nhà

TCVN 13528:2023, Sơn và vecni – Lớp phủ hoạt tính chống cháy cho nền kim loại – Định nghĩa, yêu cầu, đặc tính và ghi nhãn.

III. Tiêu chuẩn quốc gia công bố tháng 02 năm 2024

1) Ngày 19/10/2023, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 100/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13713:2023, Xe mô tô và xe gắn máy điện – Thuật ngữ.

TCVN 13714:2023, Xe mô tô và xe gắn máy điện – Phương pháp thử đánh giá hiệu năng của hệ thống phanh tái sinh

TCVN 13715:2023, Xe mô tô và xe gắn máy điện – Phương pháp thử để đánh giá hiệu năng trên băng thử động cơ

TCVN 13716-1:2023, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận đẩy điện - Phần 1: Điều kiện thử nghiệm chung và định nghĩa

TCVN 13717:2023, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện – Xác định công suất đẩy của xe hybrid điện

2) Ngày 31/01/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 100/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13966-1:2024, Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) - Công trình và thiết bị - Phần 1: Các yêu cầu chung cho thiết kế kho chứa nổi

3) Ngày 01/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 107/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13992:2024, Truy xuất nguồn gốc – Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng đồ chơi trẻ em

TCVN 13993:2024, Truy xuất nguồn gốc – Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng chè

TCVN 13994:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với quá trình sản xuất thuốc lá

TCVN 13995:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng trang thiết bị y tế

TCVN 13996:2024, Mã số Mã vạch – Mã định danh đơn nhất cho trang thiết bị y tế

4) Ngày 07/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 137/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 5687:2024, Thông gió điều hòa không khí – Yêu cầu thiết kế

5) Ngày 15/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 138/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13567-4:2024, Lốp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu – Phần 4: Bê tông nhựa chặt tái chế nóng tại trạm trộn sử dụng vật liệu cũ không quá 25%.

6) Ngày 15/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 139/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 03 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13937-1:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 1: Yêu cầu chung

TCVN 13937-2:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 2: Thiết kế hệ thống, các hệ thống con và các thành phần

TCVN 13937-3:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 3: Nghiệm thu

7) Ngày 23/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 162/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13906:2024, Xi thép làm vật liệu san lấp

TCVN 13907:2024, Xi hạt phốt pho lò điện nghiền mịn dùng cho xi măng và bê tông

TCVN 13908-1:2024, Cốt liệu xi cho bê tông – Phần 1: Cốt liệu xi lò cao

TCVN 13908-2:2024, Cốt liệu xi cho bê tông - Phần 2: Cốt liệu xi oxy hoá lò hồ quang điện

8) Ngày 23/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 163/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN IX:2024, Bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc.

9) Ngày 26/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 167/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13909:2024, Sách giáo khoa - Yêu cầu và phương pháp thử.

10) Ngày 26/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 188/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13150-3:2024, Lớp vật liệu tái chế nguội tại chỗ dùng cho kết cấu áo đường ô tô – Thi công và nghiệm thu – Phần 3: Tái chế nông sử dụng nhựa đường bột và xi măng

11) Ngày 27/02/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 199/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN13929:2024, Bê tông – Phương pháp thử tăng tốc cacbonat hóa

TCVN13930:2024, Bê tông – Phương pháp xác định tốc độ hút nước

TCVN13931:2024, Bê tông – Phương pháp xác định hệ số dịch chuyển clorua

TCVN13932:2024, Bê tông – Phương pháp xác định điện trở suất hoặc điện dẫn suất

TCVN13933:2024, Bê tông – Phương pháp đo chiều sâu cacbonat hoá

TCVN13934:2024, hương pháp xác định khả năng ức chế ăn mòn thép trong bê tông của phụ gia bằng điện trở phân cực trong nước chiết hồ xi măng

TCVN13935:2024, Vật liệu và kết cấu xây dựng – Phương pháp thử nghiệm ngâm nước và làm khô để đánh giá khả năng chịu hư hại khi ngập lụt

IV. Tiêu chuẩn quốc gia công bố tháng 03 năm 2024

1) Ngày 31/1/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 100/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13966-1:2024, Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) - Công trình và thiết bị - Phần 1: Các yêu cầu chung cho thiết kế kho chứa nổi

2) Ngày 01/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 107/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13992:2024, Truy xuất nguồn gốc – Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng đồ chơi trẻ em

TCVN 13993:2024, Truy xuất nguồn gốc – Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng chè

TCVN 13994:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với quá trình sản xuất thuốc lá

TCVN 13995:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng trang thiết bị y

tế

TCVN 13996:2024, Mã số Mã vạch – Mã định danh đơn nhất cho trang thiết bị y tế

3) Ngày 1/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 108/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13987:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu về thu thập thông tin trong truy xuất nguồn gốc thực phẩm

TCVN 13988:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng rượu vang

TCVN 13989:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng sản phẩm dược mỹ phẩm

TCVN 13990:2024, Truy xuất nguồn gốc – Yêu cầu đối với logistic chuỗi lạnh cho thực phẩm

TCVN 13991:2024, Truy xuất nguồn gốc – Hướng dẫn truy xuất nguồn gốc thủy sản

4) Ngày 07/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 137/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 5687:2024, Thông gió điều hòa không khí – Yêu cầu thiết kế

5) Ngày 15/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 138/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13567-4:2024, Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu – Phần 4: Bê tông nhựa chặt tái chế nóng tại trạm trộn sử dụng vật liệu cũ không quá 25%

6) Ngày 15/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 139/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 03 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13937-1:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 1: Yêu cầu chung

TCVN 13937-2:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 2: Thiết kế hệ thống, các hệ thống con và các thành phần

TCVN 13937-3:2024, Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 3: Nghiệm thu

7) Ngày 23/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 162/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13906:2024, Xi thép làm vật liệu san lấp

TCVN 13907:2024, Xi hạt phốt pho lò điện nghiền mịn dùng cho xi măng và bê tông

TCVN 13908-1:2024, Cốt liệu xi cho bê tông – Phần 1: Cốt liệu xi lò cao

TCVN 13908-2:2024, Cốt liệu xi cho bê tông - Phần 2: Cốt liệu xi oxy hoá lò hồ quang điện

8) Ngày 23/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 163/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 03 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN IX:2024, Bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc, 2024-02-23, 163/QĐ-BKHCN

9) Ngày 26/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 167/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13909:2024, Sách giáo khoa - Yêu cầu và phương pháp thử

10) Ngày 26/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 188/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13150-3:2024, Lớp vật liệu tái chế nguội tại chỗ dùng cho kết cấu áo đường ô tô – Thi công và nghiệm thu – Phần 3: Tái chế nông sử dụng nhựa đường bột và xi măng

11) Ngày 27/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 199/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13929:2024, Bê tông – Phương pháp thử tăng tốc cacbonat hóa

TCVN 13930:2024, Bê tông – Phương pháp xác định tốc độ hút nước

TCVN 13931:2024, Bê tông – Phương pháp xác định hệ số dịch chuyển clorua

TCVN 13932:2024, Bê tông – Phương pháp xác định điện trở suất hoặc điện dẫn suất

TCVN 13933:2024, Bê tông – Phương pháp đo chiều sâu cacbonat hoá

TCVN 13934:2024, Phương pháp xác định khả năng ức chế ăn mòn thép trong bê tông của phụ gia bằng điện trở phân cực trong nước chiết hồ xi măng

TCVN 13935:2024, Vật liệu và kết cấu xây dựng – Phương pháp thử nghiệm ngâm nước và làm khô để đánh giá khả năng chịu hư hại khi ngập lụt

12) Ngày 27/2/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 202/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 9245:2024, Cọc ống thép

TCVN 9246:2024, Cọc ống ván thép

13) Ngày 06/3/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 349/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13048:2024, Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa rỗng thoát nước – Thi công và nghiệm thu, 2024-03-06, 349/QĐ-BKHCN

14) Ngày 14/3/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 377/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

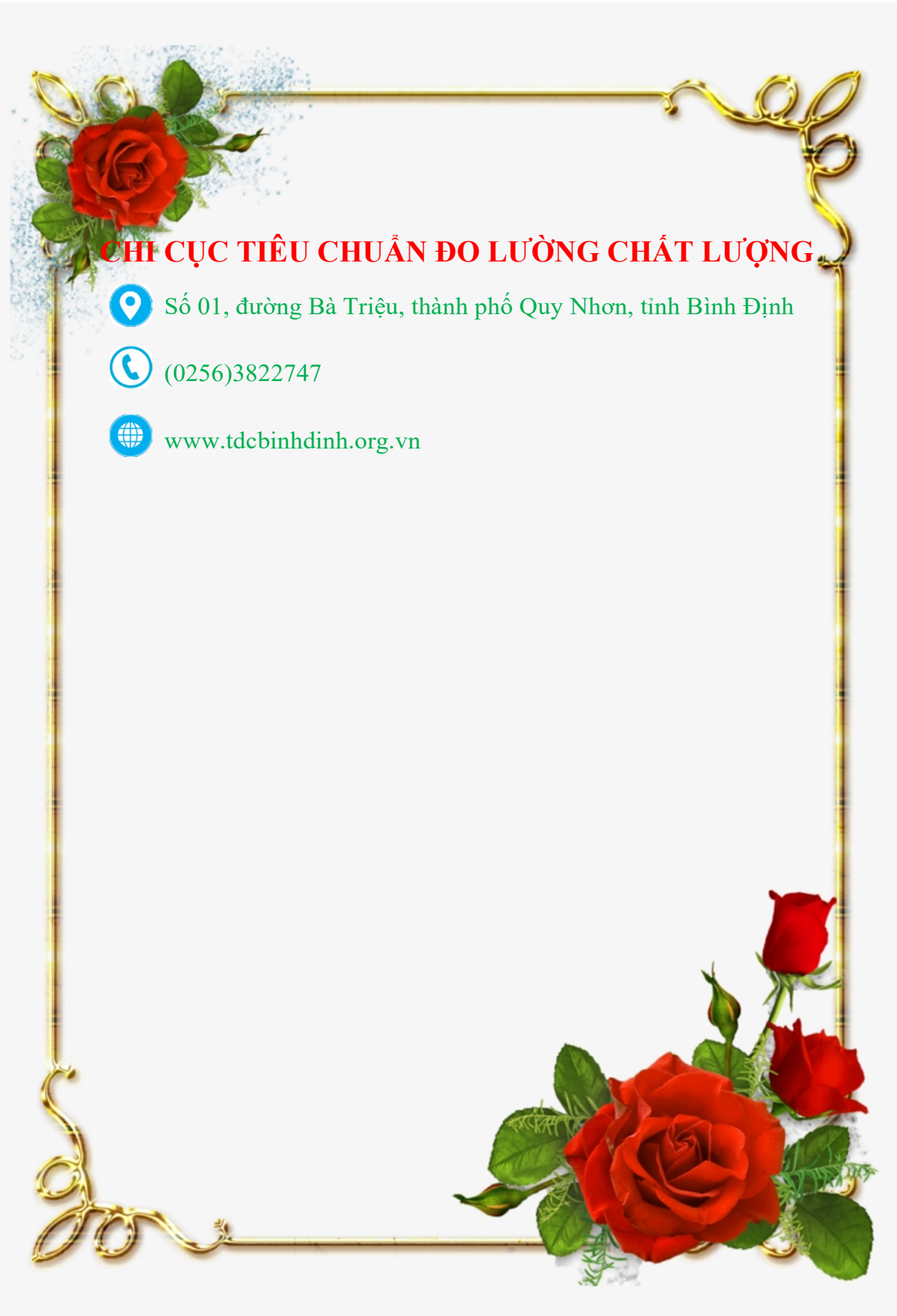
TCVN 7818-1:2024, Công nghệ thông tin – Các kỹ thuật an toàn – Dịch vụ cấp dấu thời gian – Phần 1: Khung

TCVN 7818-4:2024, Công nghệ thông tin – Các kỹ thuật an toàn – Dịch vụ cấp dấu thời gian – Phần 4: Liên kết chuẩn nguồn thời gian

15) Ngày 19/3/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 402/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13968:2024, Cell và pin thứ cấp – Các ký hiệu ghi nhãn dùng để nhận biết thành phần hóa học

TCVN 13969:2024, Cell và pin thứ cấp chứa kiềm hoặc các chất điện phân không axit khác – Cell và pin thứ cấp lithium, niken cadmi và niken kim loại hydrua dùng cho các ứng dụng di động – Hướng dẫn về các khía cạnh môi trường



CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG



Số 01, đường Bà Triệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định



(0256)3822747



www.tdcbinhdinh.org.vn